

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:136/2021/HSST
Ngày 06/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bạc Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Xuyên
2. Ông Lò Văn Thương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung- Cán bộ Toà án nhân dân huyện Đ

- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 06/5/2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 125/2021/HSST ngày 26/03/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:144/2021/QĐXX-HS ngày 22/4/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn Đ. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1995. Tại Đ

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản S, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt nam. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa: 9/12

Con ông: Lò Văn Q, sinh năm 1965. Con bà: Cà Thị L, sinh năm 1966. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/01/2021. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Lò Văn H. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1989. Tại Đ

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản Na, xã N, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt nam. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa: 9/12

Con ông: Lò Văn Q, sinh năm 1965. Con bà: Cà Thị L, sinh năm 1966. Bị cáo có vợ: Lò Thị T, sinh năm 1990 có 02 con. Con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/01/2021. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 14/01/2021, Lò Văn H đi bộ từ nhà của Đ ở bản S, xã S, huyện Đ đến khu vực ngã tư, xã T, huyện Đ để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi H gặp và mua được 01 gói Heroine gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 100.000đ của 01 người đàn ông khoảng 35 tuổi (không rõ tên, địa chỉ). Mua bán xong H cất giấu ở túi quần bên phải đi về nhà Đ. Hồi 17 giờ 50 phút cùng ngày H và Đ đang ngồi nói chuyện với nhau “H hỏi Đ có sử dụng ma túy không” Đức trả lời “Có”. H lấy gói Heroine trong túi quần ra dùng tay cạy cục Heroine chia cho Đ. Đ nhận ma túy H đưa và dùng tay chia làm 2 cục, 01 cục dùng mảnh nilon màu trắng gói và cầm ở tay trái cục còn lại. Hồi 18 giờ cùng ngày khi Đ đang đi ở nhà thì bị Tổ công tác Công an xã S, huyện Đ phát hiện bắt quả tang, thấy Tổ công tác Đ thả gói ma túy đang cầm ở tay trái xuống sàn nhà. Tổ công tác đã mời người chứng kiến tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ toàn bộ vật chứng là 01 gói nilon màu trắng và 01 cục bột màu trắng. Tiến hành kiểm tra Lò Văn H thu giữ tại tay trái H 01 gói Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 15/01/2021 đã xác định: Số cục bột màu trắng nghi Heroine có khối lượng 0,23 gam trích mẫu 0,06 gửi giám định.(vật chứng của Lò Văn Đ)

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 15/01/2021 đã xác định: Số cục bột màu trắng nghi Heroine có khối lượng 0,14 gam trích mẫu 0,03 gửi giám định.(vật chứng của Lò Văn H)

Tại bản kết luận giám định số 161/GĐ-PC09 ngày 22/01/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là chất ma túy loại heroine. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản kết luận giám định số 162/GĐ-PC09 ngày 23/01/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn Đ gửi giám định là chất ma túy loại Heroine. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKSĐB ngày 25/03/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố các bị cáo Lò Văn H và Lò Văn Đức về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 16 tháng đến 19 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS và Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn Đ một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của các bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét hành vi phạm tội của Lò Văn H thấy rằng:

Khoảng 14 giờ ngày 14/01/2021, bị cáo đi bộ từ nhà của Đ ở bản S xã S, huyện Đ đến khu vực nghĩa trang, xã T, huyện Đ để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi H và gặp mua được 01 gói Heroine gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 100.000đ của 01 người đàn ông khoảng 35 tuổi (không rõ tên, địa chỉ). Mua bán xong H cất giấu ở túi quần bên phải đi về nhà Đ. Hồi 17 giờ 50 phút cùng ngày H và Đ đang ngồi nói chuyện với nhau “H hỏi Đ có sử dụng ma túy không” Đ trả lời “Có”. H lấy gói Heroine trong túi quần ra dùng tay cạy cục Heroine chia cho Đ, Đ nhận ma túy H đưa và dùng tay chia làm 2 cục, 01 cục dùng mảnh nilon màu trắng gói và cầm ở tay trái cục còn lại. Hồi 18 giờ ngày 14/01/2021 tại nhà Đức tổ công tác Công A xã S tiến hành kiểm tra Lò Văn H thu giữ tại tay trái H 01 gói Heroine khối lượng 0,14 gam kết luận giám định là Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Trước khi bị bắt H đã cho Đức 0,32 gam nên bị cáo phải chịu tổng khối lượng của H và Đ cộng lại là 0,37 gam

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng thu giữ của bị cáo đã được cân xác định tổng khối lượng là 0,37 gam kết luận giám định là chất ma túy loại Heroine. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai bị cáo Đ và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Từ những chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giấu 0,37 gam ma túy mục đích để sử dụng của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

[2]. Xét hành vi phạm tội của Lò Văn Đ thấy rằng:

Ngày 14/01/2021 sau khi H đi mua được ma túy về tại nhà Đ, H đã hỏi và chia cho Đ một cục bột màu trắng Đ cầm cục Heroine trên tay mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang 01 gói Heroine khối lượng 0,23gam kết luận giám định là Heroine. Hành vi cất giấu 0,23 gam Heroine để sử dụng của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Cáo trạng của VKSND huyện Đ đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3]. Xét tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi

phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Cả hai bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song vì nhu cầu của bản thân các bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho thấy:

Bị cáo H và Đ sinh ra và lớn lên tại xã S, huyện Đ, bản thân được nuôi ăn học đến lớp 9/12 nghỉ học, bị cáo H sử dụng ma túy từ năm 2020, Đ sử dụng ma túy từ năm 2018. Hai bị cáo là anh em ruột. Chưa có tiền án, tiền sự trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

HĐXX xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo và có thời gian cai nghiện ma túy.

[5]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249/BLHS là phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét kinh tế các bị cáo khó khăn, bản thân lại nghiện chất ma túy. Nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với người đàn ông khoảng 35 tuổi bị cáo H đã gặp tại khu vực nghĩa trang, xã T đã bán ma túy cho bị cáo H, do không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. HĐXX không xem xét.

[6]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[7]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ: 0,23 gam đã trích 0,06 gửi giám định không hoàn lại (vật chứng Lò Văn Đ). Tịch thu tiêu huỷ: 0,14 gam đã trích 0,03 gửi giám định không hoàn lại (vật chứng Lò Văn Hạnh)

[8]. Về án phí: Bị cáo Lò Văn H có hộ khẩu thường trú tại xã có kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo Đức thuộc hộ cận nghèo thuộc diện miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo được miễn toàn bộ án phí HSST

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS đối với cả hai bị cáo H và Đ.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H, Lò Văn Đ đều phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt bị cáo Lò Văn H: 16 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (14/01/2021).

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ: 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (14/01/2021).

3. Vật chứng: Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu huỷ: 0,23 gam đã trích 0,06 gửi giám định không hoàn lại (vật chứng Lò Văn Đ). Tịch thu tiêu huỷ: 0,14 gam đã trích 0,03 gửi giám định không hoàn lại (vật chứng Lò Văn H). (Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 25/3/2021).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo được miễn toàn bộ án phí HSST

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/5/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND Tỉnh Điện Biên;
- VKS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNVCA H Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo; Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạc Thị Liên

